

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LỤC NAM  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2022/HS-ST  
Ngày 22 - 11 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Thái

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Xuân Chung

Bà Nguyễn Thị Yến

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa:**  
Ông Lê Trung Kiên - Kiểm sát viên, ông Hoàng Văn Tùng - Kiểm sát viên;

Ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

**Phạm Ngọc N**, sinh năm 1986 tại huyện L, tỉnh Bắc Giang. Nơi ĐKKHKT: Số nhà 181, tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nơi ở trước khi bị bắt: Tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc L và bà Nguyễn Thị X; có vợ là Vũ Thị H và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Bản án số 42/2022/HS-ST ngày 25/8/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/5/2022 đến nay; hiện tại bị cáo đang bị tạm giam, có mặt.

\* *Người làm chứng:* Nguyễn Thị H, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 50 phút ngày 27/5/2022, tại phòng trọ của Phạm Ngọc N ở tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang, tổ công tác của Công an huyện Lục Nam bắt quả tang Phạm Ngọc N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu giữ trên tay phải của Phạm Ngọc N 01 hộp giấy hình vuông màu trắng bên trong đựng 12 túi nilon màu trắng, trong đó có 06 túi nilon màu trắng được hàn kín, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu xanh bên trong đựng chất tinh thể màu trắng; 06 túi nilon màu trắng được hàn kín, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ, trong đó có 01 túi nilon không đựng gì, 05 túi nilon còn lại bên trong đều đựng chất tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy tổng hợp), được niêm phong vào phong bì thư ký hiệu "QT1".

- Thu giữ bên trong bồn cầu nhà vệ sinh phòng trọ 01 găng tay cao su màu trắng đục bên trong đựng gói giấy màu trắng (dạng giấy vệ sinh), bên trong gói giấy vệ sinh đựng 02 túi nilon màu trắng được hàn kín, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ, bên trong đều đựng chất tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy tổng hợp), được niêm phong vào phong bì thư ký hiệu "QT2".

- Thu giữ tại túi quần bên phải phía trước Phạm Ngọc N số tiền 1.600.000 đồng.

Ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Thị H (là người ở cùng phòng trọ với N): 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A21S màu xanh đen, bên trong ốp điện thoại có số tiền 500.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở (phòng trọ) của Phạm Ngọc N thu giữ: 02 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu xanh được hàn kín, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy tổng hợp) được cuộn bên ngoài bởi tờ giấy màu trắng, cất trong ngăn ngoài của chiếc cặp da màu đen để ở trên ngăn tủ của Phạm Ngọc N, được niêm phong vào phong bì thư ký hiệu "KX".

Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra nước tiểu của Phạm Ngọc N và Nguyễn Thị H, kết quả N dương tính với ma túy Methamphetamine, H âm tính.

Ngày 28/5/2022, Cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu giám định đối với chất nghĩ là ma túy. Tại Bản kết luận giám định số 920/KL-KTHS ngày 31/5/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng đựng trong 11 túi nilon màu trắng một đầu của mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa (trong đó có 05 túi viền màu đỏ và 06 túi viền màu xanh) được đựng trong 01 hộp giấy hình vuông màu trắng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu "QT1" là ma túy, có tổng khối lượng 1,825 gam, loại Methamphetamine.

- Chất tinh thể màu trắng đựng trong 02 túi nilon màu trắng một đầu của mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ, được đựng trong 01 gói giấy màu trắng (dạng giấy vệ sinh). Tất cả được đựng trong 01 găng tay cao su màu trắng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu "QT2" là ma túy, có tổng khối lượng là 34,473 gam, loại Methamphetamine.

- Chất tinh thể màu trắng đựng trong 02 túi nilon màu trắng một đầu của mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh, được đựng trong 01 gói giấy màu trắng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu "KX" là ma túy, có tổng khối lượng là 0,375 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Phạm Ngọc N khai nhận:

Khoảng tháng 5/2021, Phạm Ngọc N và Nguyễn Thị H thuê phòng trọ của chị Nguyễn Thị T ở Tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang để ở. Do bản thân thường sử dụng ma túy đá nên khoảng 18 giờ 25 phút ngày 27/5/2022, Phạm Ngọc N đi từ nhà trọ xuống khu vực thuộc xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang để tìm mua ma túy. Đến nơi, N đi vào một quán nước ven đường cạnh Quốc lộ 31 thì gặp 01 người đàn ông khoảng 40 tuổi, bịt khẩu trang (không rõ tên, địa chỉ) đang ngồi uống nước ở bàn bên cạnh. N đoán người này có ma túy bán nên ra bắt chuyện hỏi mua 8.500.000 đồng tiền ma túy đá, người đó đồng ý bán ma túy cho N. Sau đó người đàn ông bỏ từ trong người ra 01 chiếc găng tay cao su màu trắng đục, bên trong có 02 túi nilon màu trắng là ma túy Methamphetamine. N đưa số tiền 8.500.000 đồng rồi nhận ma túy của người đàn ông này. Sau khi mua được ma túy, N mang về phòng trọ thì thấy chị H đang ngủ, N đi vào nhà vệ sinh lấy số ma túy vừa mua được chia nhỏ vào các túi nilon, mục đích để sử dụng dần. N lấy 12 túi nilon rồi chia nhỏ số ma túy trên vào 11 túi nilon (trong đó có 06 túi nilon có viền màu xanh và 05 túi nilon có viền màu đỏ) còn 01 túi nilon (bên trong không đựng gì) rồi để 12 túi nilon trên vào 01 hộp giấy hình vuông màu trắng. N tiếp tục chia nhỏ số ma túy mua được vào 02 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền xanh, N dùng tờ giấy màu trắng bọc bên ngoài rồi để vào ngăn ngoài của chiếc cặp da màu đen và cất giấu trên ngăn tủ quần áo. Số ma túy còn lại N gói trong mảnh giấy mềm (loại giấy vệ sinh) và để trong găng tay cao su rồi cất giấu vào bồn cầu nhà vệ sinh. Sau khi cất giấu xong N cầm hộp giấy hình vuông

màu trắng bên trong chứa 12 túi nilon (trong đó có 11 túi nilon chứa ma túy) đi ra ngoài phòng trọ thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Quá trình bắt quả tang, Công an huyện Lục Nam sử dụng thiết bị ghi hình để ghi lại diễn biến sự việc, đồng thời trích xuất nội dung video ra đĩa DVD-R gửi giám định. Tại kết luận giám định số 1692/KL-KTHS ngày 22/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

1. Không phát hiện dấu vết cắt ghép nội dung hình ảnh trong 02 file video được thu giữ trong đĩa DVD-R gửi giám định sau:

- File có tên "20220527\_214248.mp4"; dung lượng: 186 MB; Thời lượng: 02 phút 50 giây.

- File có tên "20220527\_214830.mp4"; dung lượng: 152 MB; Thời lượng: 02 phút 18 giây.

2. Trích xuất được 16 hình ảnh thể hiện diễn biến sự việc có trong các file video gửi giám định.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ khi bắt quả tang, N khai mua của người đàn ông bị khuyết tật ở quán nước cạnh Quốc lộ 31 thuộc khu vực xã Đ, huyện L, N khai không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Đối với chị Nguyễn Thị H có mặt khi bắt quả tang, quá trình điều tra xác định chị H không liên quan đến hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" của N; chị Nguyễn Thị T (là chủ nhà trọ) không biết việc N sử dụng phòng trọ để cất giấu ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Đối với hành vi sử dụng ma túy của N, Công an huyện Lục Nam đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Tại bản Cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 18 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam truy tố bị cáo Phạm Ngọc N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên phát biểu luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 3 và khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc N từ 10 năm 06 tháng đến 11 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", phạt bổ sung 5.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình

sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu hủy toàn bộ chất ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong các phong bì thư ký hiệu QT1, QT2 và KX; trả lại Phạm Ngọc N số tiền 1.600.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Phạm Ngọc N trình bày: Bị cáo là người nghiện ma túy, ngày 27/5/2022 bị cáo dùng số tiền 8.500.000 đồng mua ma túy đá của một người không quen biết đem về nơi ở chia nhỏ vào các túi ni lon, mục đích để sử dụng dần thì bị phát hiện bắt quả tang; bị cáo bị khởi tố, truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội; bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất theo quy định của pháp luật, đề nghị được miễn hình phạt bổ sung.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình tiến hành tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai tố cáo, khiếu nại gì. Hội đồng xét xử kết luận hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đúng quy định và hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo Phạm Ngọc N luôn thành khẩn khai báo, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Phạm Ngọc N mua ma túy của một người không rõ tên, tuổi, địa chỉ đem về nơi ở chia nhỏ, đựng vào các túi ni lon, mục đích để sử dụng dần. Hồi 21 giờ 50 phút ngày 27/5/2022, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Phạm Ngọc N bị phát hiện bắt quả tang, tổng khối lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ là 36,673 gam, loại Methamphetamine.

[3] Hành vi tàng trữ chất ma túy của bị cáo Phạm Ngọc N là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền về các loại chất gây nghiện của Nhà nước, làm mất an ninh trật tự tại địa phương; bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi mua chất ma túy đem về nơi ở cất giấu với mục đích để sử dụng dần của bị cáo Phạm Ngọc N

đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ vào tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam truy tố bị cáo Phạm Ngọc N về tội danh trên theo điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét thấy ma túy là chất gây nghiện rất nguy hiểm, người nghiện ma túy sẽ bị tổn hại nghiêm trọng về sức khỏe; khi lên cơn nghiện, người nghiện ma túy không làm chủ được hành vi, có thể gây nguy hiểm cho người khác và xã hội; người sử dụng ma túy còn nguy hiểm đến tính mạng của bản thân, có nguy cơ lây lan căn bệnh thế kỷ HIV-AIDS; tệ nạn ma túy còn là mầm mống phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác. Nhà nước ta và cả cộng đồng thế giới đều tuyên truyền rộng rãi về tác hại của chất ma túy, thế nhưng bị cáo không tiếp thu mà dần thân vào con đường nghiện ngập dẫn đến phạm tội. Chứng tỏ bị cáo rất coi thường kỷ cương pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của chính bản thân bị cáo; cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo là đúng với chính sách xử lý của pháp luật hình sự Nhà nước ta.

[5] Xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy:

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Phạm Ngọc N luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trên theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có

Nhân thân: Tháng 11/2019 bị cáo cùng với các đồng phạm khác thực hiện hành vi phạm tội Gây rối trật tự công cộng, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt 02 năm 06 tháng tù tại bản án số 42/2022/HS-ST ngày 25/8/2022.

Căn cứ vào khối lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng và nhân thân của bị cáo, hình phạt giành cho bị cáo ở mức thấp của khung hình phạt là phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Bản án số 42/2022/HS-ST ngày 25/8/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang đã có hiệu lực pháp luật nhưng có sai sót, tại phần lý lịch bị cáo N và phần Quyết định của bản án ghi thời gian bị cáo N đã bị tạm giữ, tạm giam không thống nhất nên Hội đồng xét xử không tổng hợp hình phạt với bản án này.

[6] Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 500 triệu đồng, tịch thu

một phần hoặc toàn bộ tài sản. Căn vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, cần phải áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền bị cáo 5 triệu đồng để sung vào công quỹ Nhà nước.

**[7] Về vật chứng:**

Vật chứng được chuyển theo hồ sơ vụ án có: Toàn bộ chất ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong các phong bì thư ký hiệu QT1, QT2, KX; số tiền 1.600.000 đồng.

Xét thấy chất ma túy là chất gây nghiện rất nguy hiểm mà pháp luật Nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng, lưu hành nên cần phải tịch thu để tiêu hủy. Số tiền 1.600.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A21S màu xanh đen và số tiền 500.000 đồng thu giữ của chị Nguyễn Thị H, quá trình điều tra vụ án xác định chiếc điện thoại và số tiền trên không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho chị H nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

**[8] Về án phí:** Bị cáo Phạm Ngọc N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1-** Áp dụng điểm b khoản 3 và khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc N 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 28/5/2022).

Phạt tiền bị cáo Phạm Ngọc N, mức phạt 5.000.000đ (Năm triệu đồng chẵn) để sung vào công quỹ Nhà nước.

**2-** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu toàn bộ chất ma túy là mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong các phong bì thư ký hiệu QT1, QT2, KX có đóng dấu của cơ quan giám định để tiêu hủy.

- Trả lại Phạm Ngọc N số tiền 1.600.000 đồng (Một triệu, sáu trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Những vật chứng nêu trên lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam (biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/10/2022 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam).

**3-** Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Phạm Ngọc N phải chịu 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKSND huyện Lục Nam
- VKSND tỉnh Bắc Giang
- TAND tỉnh Bắc Giang
- CQCSĐT Công an huyện Lục Nam
- Chi cục THADS huyện Lục Nam
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang
- UBND TT Đ
- Lưu hồ sơ, VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Hoàng Văn Thái**